

Số: /BC-STNMT

Hà Giang, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của ngành Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện công văn số 7222/BTNMT-VP ngày 29/11/2022 về việc phục vụ Hội nghị tổng kết công tác năm 2022 của ngành Tài nguyên và Môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Giang báo cáo kết quả với những nội dung sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được Bộ TN&MT, Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao; căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 (2021-2025) của tỉnh Hà Giang và chỉ đạo của Bộ Tài nguyên Môi trường, năm 2022 Sở Tài nguyên và môi trường đã tập trung chỉ đạo trong toàn ngành tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước và khí tượng thủy văn theo Nghị quyết số 27/NĐ-CP ngày 12/03/2009 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và Môi trường; Chỉ thị số 1474/2011/CT-TTg ngày của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ đo đạc bản đồ, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSD đất) và xây dựng cơ sở dữ liệu (XDCSDL) địa chính; Nghị quyết số 112/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội 13 về tăng cường quản lý đất có nguồn gốc từ đất nông lâm trường quốc doanh; Nghị quyết 24/NQ-TW ngày 03/6/2013 của Ban chấp hành Trung ương về nhiệm vụ quản lý tài nguyên nước ứng phó với biến đổi khí hậu; Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Để triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chương trình của tỉnh¹, Ban chấp hành Đảng ủy, Ban giám đốc Sở đã chủ động xây dựng Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2022²; đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, đơn vị triển khai đồng bộ 03 nhóm chỉ tiêu chính về nhiệm vụ kế hoạch sự nghiệp Tài nguyên Môi trường gồm: Nhóm sự nghiệp địa chính, sự nghiệp môi trường, sự nghiệp tài nguyên nước; cụ thể gồm 17 nhiệm vụ cơ bản (trong đó sự nghiệp địa chính: 06 nhiệm vụ; sự nghiệp môi trường 09 nhiệm vụ, sự nghiệp tài nguyên nước: 02 nhiệm vụ); xác định rõ cơ chế phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện và các phòng, đơn vị trong sở trong quá trình triển khai thực hiện.

¹ Số 20-NQ/TU của BCH Đảng bộ tỉnh, NQ 46/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ PT KT-XH năm 2022; Chương trình hành động số 21/CTr-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh về thực hiện KH phát triển KT-XH 2022;

² Chương trình số 06/CTr-STNMT ngày 01/3/2022 về chương trình công tác trọng tâm năm 2022 của Sở TN&MT; Kế hoạch số 566/KH-STNMT ngày 10/3/2022 về triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch lĩnh vực TNMT năm 2022.

(Có Biểu tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch tại phụ lục 01 kèm theo)

Phần thứ hai

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ THEO CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Công tác tham mưu ban hành văn bản QPPL, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về Tài nguyên và Môi trường

Để triển khai công tác quản lý nhà nước về Tài nguyên và Môi trường đảm bảo đồng bộ trên địa bàn toàn tỉnh, trong năm 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh ban hành 01 Chương trình hành động, 06 Kế hoạch, 04 Quyết định, 06 Văn bản chỉ đạo. Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành 10 văn bản hướng dẫn UBND các huyện thành phố thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.

(Có Biểu tổng hợp Danh mục văn bản tại Phụ lục 02 kèm theo)

2. Lĩnh vực đất đai, đo đạc bản đồ

a. Công tác lập, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

- Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư liên doanh tư vấn hoàn thiện quy hoạch tỉnh theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Văn bản số 671/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 08/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường .

- Hoàn thành dự thảo Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Giang để tổ chức hội thảo, báo cáo UBND tỉnh thông qua trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định.

- Tổng hợp đăng ký danh mục công trình, dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung đợt 1, 2, 3) năm 2022 báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết để triển khai thực hiện. Tổng hợp trình UBND tỉnh hủy bỏ các công trình, dự án có trong kế hoạch sử dụng đất đã quá 3 năm chưa thực hiện (199 công trình).

- Tổng hợp trình UBND tỉnh cập nhật các công trình, dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022 tổng số 65 công trình, dự án; các dự án đã có trong kế hoạch sử dụng đất, nhưng có sự điều chỉnh thay đổi giữa các loại đất nay đề nghị cập nhật điều chỉnh bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022 gồm 16 công trình, dự án.

- Tổng hợp trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh danh mục công trình dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2023. Triển khai lập, thẩm định kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện.

b. Nhiệm vụ sự nghiệp địa chính

- Thực hiện công tác đo đạc bản đồ địa chính chính và lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 25 xã tại địa bàn các huyện Vị Xuyên, Bắc Quang, Hoàng Su Phì, Đồng Văn, Mèo Vạc, Yên Minh, Xín Mần theo kế hoạch đồng thời triển khai việc xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính cho các xã sau khi cấp giấy theo dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính theo Chỉ thị 1474/2011/CT-TTg.

- Thực hiện nhiệm vụ khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật hạ tầng công nghệ thông tin vận hành CSDL địa chính huyện Yên Minh, huyện Đồng Văn.

- Thực hiện nhiệm vụ xác định ranh giới, cắm mốc ranh giới đối với 8/12 Ban quản lý rừng theo đề án được UBND tỉnh phê duyệt theo Nghị quyết số 112/2015/NQ-QH13;

- Thực hiện khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật dự toán đo đạc bản đồ địa hình nền thông tin địa lý tỉnh Hà Giang;

- Thực hiện nhiệm vụ điều tra, đánh giá ô nhiễm môi trường đất trên địa bàn tỉnh lần tiếp theo theo Quyết định 1892/QĐ-TTg ngày 14/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ (nhiệm vụ chuyên tiếp).

- Thực hiện nhiệm vụ lập kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Hà Giang theo quy định của Luật đất đai (nhiệm vụ chuyên tiếp).

- Hoàn thành nhiệm vụ thống kê đất đai hàng năm cấp tỉnh.

(Có biểu tổng hợp chi tiết Phụ lục số 03 kèm theo)

c. Công tác thẩm định nhu cầu sử dụng đất; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; trình UBND tỉnh chấp thuận nhận chuyển nhượng, góp vốn bằng quyền sử dụng đất thực hiện dự án

- Công tác thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất: Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận và tổ chức thẩm định nhu cầu sử dụng đất của 43 dự án. Trong đó: Đã hoàn thành 40 dự án, đang thực hiện 03 dự án (đang trong thời hạn giải quyết thủ tục hành chính).

- Công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất

+ Trình UBND tỉnh thu hồi đất 26 hồ sơ (trong đó tham mưu trình UBND tỉnh thu hồi đất 22 dự án do hết hạn sử dụng đất không được gia hạn chủ yếu là các dự án khai thác khoáng sản), đã tiến hành bàn giao đất cho UBND xã, phường, thị trấn quản lý theo quy định; ban hành văn bản thông báo cho 22 tổ chức (là chủ đầu tư dự án) thuộc trường hợp hết thời hạn thuê đất nhưng không được gia hạn sử dụng đất có trách nhiệm di chuyển tài sản ra khỏi khu đất và bàn giao đất cho nhà nước quản lý theo quy định của pháp luật đất đai.

+ Giao đất không thu tiền tổng diện tích 5,95ha.

+ Giao đất có thu tiền tổng diện tích 1,25ha.

+ Cho thuê đất tổng diện tích 283,99ha.

+ Chuyển mục đích sử dụng đất tổng diện tích 34,2ha (không chuyển mục đích đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng).

(Chi tiết tại Phụ lục số 04 kèm theo)

d. Thẩm định hồ sơ chấp thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư

Tiếp nhận 32 hồ sơ, đã tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành văn bản chấp thuận hoặc ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện đối với 31/32 hồ sơ, làm cơ sở để chủ đầu tư thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư dự

án, thực hiện thủ tục nhận quyền sử dụng đất thực hiện dự án đầu tư theo quy định; 01/32 hồ sơ đang trong thời hạn giải quyết.

d. Công tác định giá đất cụ thể

- Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành 06 kế hoạch định giá đất; Chủ trì, cùng các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức thẩm định hồ sơ năng lực các đơn vị tư vấn giá đất và ban hành văn bản thông báo để các huyện, thành phố lựa chọn, ký hợp đồng tư vấn xác định giá đất; ban hành văn bản đôn đốc các huyện, thành phố thực hiện trình tự bán đấu giá đất năm 2022 (03 lần).

- Tham mưu trình UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương bán đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Hà Giang đối với 36 thửa đất, khu đất với tổng diện tích 57.844,28m² để làm cơ sở triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất.

- Tiếp nhận giải quyết tổng số 50 hồ sơ, trong đó: 41 hồ sơ giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án trên thành phố Hà Giang, huyện Vị Xuyên, Bắc Quang, Quang Bình, Hoàng Su Phì, Xín Mần, Yên Minh, Mèo Vạc và 09 hồ sơ giá đất làm căn cứ xác định giá khởi điểm bán đấu giá quyền sử dụng đất.

- Triển khai kế hoạch định giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất để thực hiện dự án Khu đô thị mới Ngọc Hà, thành phố Hà Giang; dự án khai thác mỏ sắt Nam Lương, dự án Đầu tư xây dựng nhà làm việc, nhà ở công nhân của Công ty TNHH Bảo Sơn chuyên nhượng cho Công ty TNHH Đại Minh Thịnh tại thành phố Hà Giang.

e. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của UBND tỉnh quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 cho phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- UBND các huyện, thành phố triển khai công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện 85 dự án phát triển kinh tế - xã hội với tổng diện tích thu hồi là 634,82ha, tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ đã phê duyệt là 314.499,8 triệu đồng.

f. Hướng dẫn chủ dự án thực hiện thủ tục đất đai sau chấp thuận chủ trương đầu tư

Chủ trì cùng các sở ngành và UBND các huyện, thành phố hướng dẫn, đôn đốc các chủ đầu tư tập trung hoàn thiện các thủ tục về đất đai theo chỉ đạo của UBND tỉnh³; ban hành văn bản đôn đốc, hướng dẫn gửi đến các huyện, thành phố và gửi trực tiếp các chủ dự án⁴; tổ chức Hội nghị để phối hợp tháo gỡ khó khăn

³ hướng dẫn các huyện, thành phố đưa vị trí, diện tích đất thực hiện các dự án vào Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

⁴ Công văn số 3572/STNMT-QLTND ngày 30/11/2021; Công văn số 31/STNMT-QLTND ngày 06/01/2022, Công văn số 510/STNMT-QLTND ngày 04/3/2022

vướng mắc trong công tác QLNN về đất đai⁵. Đến nay trên địa bàn tỉnh còn 85 dự án chưa hoàn thành thủ tục đất đai⁶.

g. Kết quả thu tiền sử dụng đất và các nguồn thu từ TN&MT đóng góp vào ngân sách nhà nước

Chủ động, cùng các Sở Tài chính, Cục Thuế, UBND huyện, thành phố ồ thực hiện thu ngân sách nhà nước về lĩnh vực TN&MT là trên 353,421 tỷ đồng, cụ thể: Đấu giá quyền sử dụng đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, Thu tiền phí thẩm định hồ sơ cấp phép hoạt động đo đạc bản đồ địa chính với số tiền là trên trên 289,206 tỷ đồng⁷; Lĩnh vực khoáng sản 21,594 tỷ đồng; Lĩnh vực tài nguyên nước 35,284 tỷ đồng; lĩnh vực thanh tra kiểm tra 2,450 tỷ đồng; lĩnh vực Môi trường 5,462 tỷ đồng. Hướng dẫn các huyện, thành phố xây dựng phương án, trình tự triển khai thực hiện đấu giá tài sản, quyền sử dụng đất thực hiện dự án theo quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

(Có Biểu tổng hợp chi tiết tại Phụ lục số 05 kèm theo)

3. Nhiệm vụ bảo vệ môi trường

- Thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường thường xuyên theo kế hoạch, gồm: Phối hợp với Báo Hà Giang, Đài truyền hình tỉnh thực hiện các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Hà Giang (*mỗi tháng 01 số trên báo và mỗi tháng 01 chuyên mục trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh*); Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và biến đổi khí hậu tại 11 huyện, thành phố; xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền; tổ chức hội nghị triển khai Luật bảo vệ môi trường, tập huấn chuyên môn về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh tại 11 huyện, thành phố; quan trắc hiện trạng môi trường thường xuyên theo quy định của Luật BVMT tại 50 điểm trên địa bàn 11 huyện, thành phố; thanh tra, kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường, hướng dẫn thực hiện Luật BVMT tại 10 cơ sở sản xuất – kinh doanh trên địa bàn các huyện; Xây dựng mô hình, hướng dẫn phân loại, thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải rắn tại nguồn: 02 mô hình tại 02 xã Nậm Dịch huyện Hoàng Su Phì và xã Việt Hồng huyện Bắc Quang; duy trì, vận hành hệ thống cảnh báo lũ tự động trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thành 01 nhiệm vụ điều tra cơ bản về môi trường chuyên tiếp từ năm trước sang: nhiệm vụ Đánh giá, phân loại làng nghề theo mức độ ô nhiễm môi trường lần 2.

⁵01 hội nghị trực tuyến toàn tỉnh với 11 huyện, thành phố và các chủ đầu tư các dự án trên địa bàn vào ngày 24/02/2022; tổ chức 7 hội nghị làm việc trực tiếp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cấp huyện và với 24 chủ dự án có khó khăn vướng mắc tại các huyện Bắc Quang, Vị Xuyên (2 lần), Yên Minh, Mèo Vạc, Đồng Văn (các huyện còn lại do số lượng dự án ít và chưa có nhiều vướng mắc nên Sở tiếp tục theo dõi, đôn đốc tiến độ); Sở tổ chức một hội nghị làm việc với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành có dự án thuộc lĩnh vực quản lý. Đến ngày 26/5/2022 đã có 05/94 dự án hoàn thiện thủ tục đất đai.

⁶ Sở TN&MT đã có Báo cáo số 1334/BC-STNMT ngày 27/5/2022; Báo cáo số 1683/BC-STNMT ngày 29/6/2022 và Báo cáo số 2788/BC-STNMT ngày 26/9/2022 báo cáo tiến độ triển khai hoàn thiện thủ tục đất đai của các dự án và đề xuất giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục về đất đai đối với các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư.

⁷ gồm: Thu tiền từ đấu giá quyền sử dụng đất, bán tài sản chuyển nhượng quyền sử dụng đất là 148,8027 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất từ việc thực hiện công nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất 87,436 tỷ đồng, thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất 29,588 tỷ đồng; thu phí, lệ phí trước bạ 11,11 tỷ đồng, Thu tiền phí thẩm định hồ sơ cấp phép hoạt động đo đạc bản đồ địa chính 12.270.000)

- Thực hiện nhiệm vụ Điều tra thực trạng, phân vùng tai biến thiên nhiên trượt, sạt lở đất; lập bản đồ trượt, sạt lở đất tỷ lệ 1/5000 tại các huyện Hoàng Su Phì, Xín Mần và Quang Bình.

- Triển khai thực hiện 02 nhiệm vụ điều tra cơ bản về lĩnh vực bảo vệ môi trường theo kế hoạch giao năm 2022, gồm: Nhiệm vụ: Điều tra, xây dựng báo cáo chuyên đề hiện trạng môi trường chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Hà Giang, hiện đang trình thẩm định; Nhiệm vụ: Điều tra, đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông và lập bản đồ phân vùng tiếp nhận nước thải của các sông chính trên địa bàn tỉnh Hà Giang, hiện đang trình thẩm định.

Thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 03/12/2021 của HĐND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao, theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các huyện, thành phố tăng cường công tác bảo vệ môi trường, quản lý chất thải rắn, thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị, kết quả đạt được đến thời điểm báo cáo và ước thực hiện đến hết năm 2022 như sau:

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đô thị là 95% (đạt 100% so với chỉ tiêu kế hoạch).

- Tỷ lệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị là 82% (đạt 100% so với chỉ tiêu kế hoạch).

(Có Biểu tổng hợp các chỉ tiêu về Môi trường số 06, 07 kèm theo)

4. Lĩnh vực tài nguyên khoáng sản, nước và khí tượng thủy văn

- Tham mưu xây dựng Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Chương trình số 21-Ctr/TU ngày 24/7/2022). Báo cáo Bộ TN&MT công tác quản lý nhà nước về khoáng sản năm 2021 và tình hình thực hiện Chỉ thị số 38/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh; báo cáo tình hình quy hoạch, cấp phép hoạt động khoáng sản tại các khu vực đã khoanh định có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ trên địa bàn Hà Giang; cung cấp tài liệu phục vụ kiểm toán công tác quản lý nhà nước về Tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021.

- Trình UBND tỉnh ban hành 08 quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản làm VLXD thông thường với số tiền trên 1,5 tỷ đồng; 06 quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước với số tiền trên 2,6 tỷ đồng. Tổng thu nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản năm 2022 trên 21,5 tỷ đồng, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên 35,2 tỷ đồng.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định trả lại 02 giấy phép khai thác khoáng sản; phê duyệt 01 đề án đóng cửa mỏ và quyết định đóng cửa mỏ tại 04 mỏ khoáng sản; thu hồi 01 giấy phép khai thác khoáng sản; cấp 01 giấy phép khai thác khoáng sản trong diện tích dự án đầu tư xây dựng công trình. Trình cấp 06 giấy phép khai thác sử dụng nước mặt, 06 quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; 06 giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, 01 giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất; phê duyệt Phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa công trình thủy điện Sông Nhiệm 3; phê duyệt kết quả Điều

tra, đánh giá số lượng, chất lượng tài nguyên nước dưới đất và xác định ngưỡng giới hạn khai thác nhằm bảo vệ tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn tỉnh; kết quả Điều tra, đánh giá xác định các khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất; điều chỉnh, bổ sung vào Danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- Báo cáo đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức khai thác khoáng sản làm VLXD thông thường (*41 điểm mỏ đá, cát, sỏi*) phục vụ chương trình xây dựng NTM năm 2022 trên địa bàn; đăng ký khai thác đá, cát, sỏi làm VLXD thông thường phục vụ thi công xây dựng 07 công trình đường giao thông trọng điểm, 02 công trình thủy điện.

- Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện Kế hoạch số 144-KH/TU ngày 09/11/2021 của Tỉnh ủy Hà Giang về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư; Báo cáo tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 201/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Báo cáo tình hình thực hiện pháp luật về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh; kết quả hoạt động hưởng ứng ngày nước thế giới 22/3, ngày Khí tượng thế giới 23/3 và chiến dịch Giờ trái đất năm 2022; kết quả triển khai thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo kết quả kiểm toán chuyên đề quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng thủy điện nhỏ giai đoạn 2016 - 2020 tại tỉnh Hà Giang. Tổ chức nghiệm thu, bàn giao sản phẩm nhiệm vụ: Cấm mốc hành lang nguồn nước sông nội tỉnh cấp 3,4,5 cho các huyện, xã quản lý.

- Cung cấp bảng giá tính thuế tài nguyên do UBND tỉnh ban hành gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường; ban hành văn bản thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản năm 2022; cung cấp thông tin thực hiện quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm VLXD trên địa bàn tỉnh. Đơn đốc chủ dự án thủy điện lắp đặt hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước và lắp đặt hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn; tham mưu văn bản UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với Tổng Cục khí tượng thủy văn thực hiện thanh, kiểm tra các công trình phải thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thành 04 nhiệm vụ điều tra cơ bản tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước từ năm trước chuyển sang (*nhiệm vụ Điều tra, khoanh định khu vực cấm, khu vực tạm cấm hoạt động khai thác khoáng sản cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước sông nội tỉnh cấp 3,4,5 trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Chuẩn hóa, tích hợp dữ liệu quan trắc khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Xây dựng hệ thống mạng quan trắc, giám sát khai thác sử dụng tài nguyên nước tỉnh Hà Giang phục vụ quản lý tổng hợp tài nguyên nước, giai đoạn I*). Triển khai thực hiện 02 nhiệm vụ điều tra cơ bản về tài nguyên nước, gồm: nhiệm vụ Điều tra, đánh giá, lập và ban hành danh mục nguồn nước nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Điều tra, khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo.

- Trong năm 2022 đã tiếp 13 lượt công dân; Tham dự 04 buổi tiếp công dân của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tiếp nhận 78 đơn thư đề nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân: 78 đơn tiếp nhận tại Sở (trong đó có 02 đơn từ năm 2021 chuyển sang; 76 đơn tiếp nhận trong năm 2022); có 41 đơn không đủ điều kiện xử lý; 37 đơn đủ điều kiện xử lý. Trong 37 đơn đủ điều kiện xử lý đã xử lý xong 27 đơn, đang xử lý giải quyết 10 đơn.

- Đã xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ của Thanh tra Sở năm 2022 theo kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt⁸.

- Tổng số trong năm đã triển khai thực hiện 06 cuộc thanh tra (04 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 02 cuộc Thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của UBND tỉnh) cụ thể: Hoàn thành 01 cuộc Thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của UBND tỉnh⁹ đã ban hành Kết luận thanh tra số 2218/KL-STNMT ngày 10/8/2022 của Sở TN&MT; 01 cuộc đã kết thúc thanh tra, đang hoàn thiện dự thảo Kết luận thanh tra¹⁰; Đang thực hiện 04 cuộc (theo KH)¹¹.

- Ban hành 01 Kết luận Thanh tra của năm 2021 chuyển sang theo Kết luận số 3182/KL-STNMT ngày 25/10/2022 (Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan, đối với công ty Cổ phần đầu tư khai thác khoáng sản và xây dựng Mê Linh, theo Quyết định số 88/QĐ-STNMT ngày 20/4/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

- Thực hiện sau thanh tra, kiểm tra: Đôn đốc các đơn vị thực hiện 08 kết luận thanh tra¹²; Xây dựng 02 kế hoạch thực hiện nội dung Kết luận thanh tra của Chủ tịch UBND tỉnh và của Sở Tài nguyên và Môi trường¹³; Tham mưu UBND tỉnh thu

⁸ Kế hoạch số 01/KH-TTr ngày 07/3/2022 của Thanh tra Sở về Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành theo Quyết định số 310/QĐ-STNMT ngày 15/12/2021.

⁹ Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý sử dụng đất của UBND TPHG và UBND huyện Vị Xuyên tại khu vực giáp ranh giữa xã Phú Linh, huyện Vị Xuyên và phường Minh Khai, TPHG (thuộc khu vực thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường vành đai phía nam TPHG (HG-CW03)) theo Quyết định thanh tra số 69/QĐ-STNMT ngày 06/5/2022 của Sở TN&MT

¹⁰ Thanh tra toàn diện việc quản lý sử dụng đất của Trung tâm khoa học kỹ thuật giống cây trồng Đạo Đức tại xã Đạo Đức, huyện Vị Xuyên, theo Quyết định số 266/QĐ-STNMT ngày 10/8/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường

¹¹ (1) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý sử dụng đất; quản lý hoạt động san lấp, lấp đất tại khu vực dọc tuyến đường theo dự án phát triển hạ tầng các tỉnh Đông Bắc trên địa bàn các xã: Ngọc Linh và Phú Linh, huyện Vị Xuyên, theo QĐ số 322/QĐ-STNMT ngày 28/9/2022 của Sở TN&MT; (2) Thanh tra theo KH (QĐ số 324/QĐ-STNMT ngày 03/10/2022 của Sở TN&MT), thanh tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường và đất đai đối với Công ty TNHH Gia Huy trong thực hiện dự án Trang trại chăn nuôi lợn nái giống siêu nạc, thôn Chang, xã Việt Lâm, huyện Vị Xuyên; (3) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản, đất đai và môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản của 8 doanh nghiệp thực hiện ở 8 dự án trên địa bàn tỉnh Hà Giang theo QĐ số 409/QĐ-STNMT ngày 29/11/2022 của Sở TN&MT; (4) Thanh tra công tác quản lý (giao đất, CGCNQSD đất), sử dụng đất, san ủi xây dựng của hộ gia đình ông Bùi Viết Khải tại Km 6, thôn Tân Đức, xã Đạo Đức, huyện Vị Xuyên theo QĐ số 411/QĐ-STNMT ngày 29/11/2022 của Sở TN&MT

¹² Kết luận thanh tra số 146/KL-TTCP ngày 26/01/2018 tại văn bản 1963/TTCP-GSTĐXLSTT ngày 04/11/2021 của Thanh tra Chính phủ theo Văn bản chỉ đạo Số 4448/UBND-KTTH ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh; Kết luận thanh tra số 856/KL-TTCP ngày 04/6/2020 của Thanh tra Chính Phủ; Kết luận thanh tra số 4391/KL-BTNMT ngày 25/8/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, kết luận việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước tại Ban quản lý khu kinh tế HG. Kết luận thanh tra số 165/KL-STNMT ngày 31/12/2019; Kết luận thanh tra số 136/KL-STNMT ngày 10/12/2019 ; Kết luận thanh tra số 36/KL-STNMT ngày 08/4/2020; Kết luận thanh tra số 33/KL-STNMT ngày 31/3/2020; Kết luận thanh tra số 236/KL-UBND ngày 23/12/2020 của UBND tỉnh.

¹³ Kế hoạch số 395/KH-STNMT ngày 18/3/2022 của Sở TN&MT để triển khai rà soát, cắm mốc đất Công ty TNHH Hải Phú lấn chiếm theo Kết luận thanh tra số 236/KL-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Hà Giang;

hồi tổng diện tích 51.658,7m² đất của 02 tổ chức là Công ty TNHH Sơn Lâm (*Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh*) và Công ty TNHH Hải Phú (*Tờ trình số 1102/TTr-STNMT ngày 09/5/2022*). có vi phạm theo Kết luận thanh tra số 36/KL-STNMT ngày 8/4/2020 và Kết luận thanh tra số 236/KL-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh.

- Tham gia 03 đoàn thanh tra liên ngành¹⁴.

* *Kiểm tra*: Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện 22 cuộc kiểm tra đối với 68 tổ chức 10 cuộc kiểm tra theo kế hoạch; 12 cuộc kiểm tra đột xuất);

Ngoài ra, Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia đoàn kiểm tra của Thanh tra tỉnh, kiểm tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại khu vực thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Khu liên hợp thể thao và văn hoá tỉnh, địa chỉ tại tổ 9, xã Phương Độ, thành phố Hà Giang theo Quyết định số 20/QĐ-TTr ngày 25/2/2022 của Thanh tra tỉnh.

- Đã xử phạt và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử phạt 20 tổ chức với số tiền 2.450.000.000 đồng¹⁵;

(có Phụ Biểu chi tiết số 08,09 kèm theo)

6. Nhiệm vụ chuyển đổi số lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 31/12/2020 về Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuẩn hóa, tích hợp dữ liệu quan trắc khí tượng thủy văn. Đến nay, đã hoàn thành, nghiệm thu 100% nội dung công việc liên quan theo đề cương nhiệm vụ được UBND tỉnh phê duyệt.

7. Công tác cải cách hành chính

Để triển khai công tác CCHC trong năm 2022, Sở TN&MT đã ban hành

Kế hoạch số 863/KH-STNMT ngày 13/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường xác định ranh giới đất tại thực địa và đo đạc lập bản đồ thu hồi đất của Công ty TNHH Sơn Lâm theo Kết luận số 36/KL-STNMT ngày 08/4/2020.

¹⁴ Thanh tra việc thực hiện nghĩa vụ tài chính trong việc chuyển mục đích sử dụng đất do Thanh tra tỉnh chủ trì theo Quyết định số 2002/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh; Đoàn thanh tra theo Quyết định số 49/QĐ-TTr, ngày 16/6/2022, của Chánh Thanh tra tỉnh Hà Giang, về việc Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong đầu tư, xây dựng và quản lý, sử dụng đất tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Hà Giang; Đoàn thanh tra theo Quyết định số 1189/QĐ-TTr ngày 01/12/2022 Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất ở của UBND TPHG, đối với hộ Ông Đàm Văn Hoà, tại khu vực thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Khu liên hợp thể thao và văn hoá tỉnh, địa chỉ tại tổ 9, xã Phương Độ, TPHG.

¹⁵ (1) Công ty cổ phần ACNOR Việt Nam tại thôn Tân Tạo, xã Việt Vinh, huyện Bắc Quang, xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 300.000.000 đồng; (2) Công ty TNHH Xuân Thiện Hà Giang 110,0 triệu đồng; (3) công ty Cổ phần giao thông, xây dựng 556 số tiền 110,0 triệu đồng; (4) Công ty TNHH Đại Lộc về lĩnh vực khoáng sản số tiền 15.000.000 đồng; (5) Cty CP XD và TM Thái Hoàng về lĩnh vực môi trường, số tiền 25.000.000 đồng; (6) Công ty CP Kim Giang 50.000.000đ; (7) DN tư nhân xây lắp Tiến Sơn 80.000.000đ; (8) Cty CP Hải Hà 459.000.000đ; (9) Công ty CP khai thác và chế biến khoáng sản Nam Lương 253.000.000 đồng; (10) Công ty TNHH Đức Sơn 150.000.000 đồng; (11) công ty TNHH Sơn Lâm 100.000.000 đồng; (12) Công ty TNHH Thương mại, dịch vụ và xây dựng Long Anh phạt 74.000.000 đồng; (13) Công ty TNHH Dầu tư, XD và TM Phương Mai phạt 50.000.000 đồng; (14) HTX TTCN Tân Thành 240.000.000 đồng; (15) Công ty TNHH Thương mại, dịch vụ và xây dựng Long Anh 20.000.000 đồng; (16) Công ty CP đầu tư và PT đô thị Tây Bắc (*lĩnh vực đất đai*) 14.000.000^d; (17) Công ty Cp đầu tư khai thác và chế biến khoáng sản Quang Long (*lĩnh vực khoáng sản*) 100.000.000 ^d; (18) Công ty TNHH Hướng Dương HG (*lĩnh vực khoáng sản*) 100.000.000^d; (19) Công ty CP tập đoàn Hoàng Bách (*lĩnh vực khoáng sản*) 100.000.000^d; (20) Công ty Cp thép An Khang (*lĩnh vực khoáng sản*) 100.000.000^d;

Kế hoạch số 4000/KH-STNMT ngày 31/12/2021 về thực hiện công tác CCHC năm 2022, theo đó, Sở đã chủ động phân công cho các phòng, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện; đến thời điểm hiện nay, 30/30 nhiệm vụ trong kế hoạch đã được triển khai thực hiện.

Đến thời điểm hiện tại, 100% hồ sơ TTHC lĩnh vực TN&MT được số hóa theo đúng quy định từ khâu tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đóng dấu, trả kết quả.

Trong năm 2022 (*tính từ ngày 15/12/2021 đến 09/12/2022*), ngành TN&MT đã tiếp nhận tổng số 25.289 hồ sơ thông qua Trung tâm Hành chính công của tỉnh¹⁶ và UBND các huyện, thành phố. Kết quả, đã giải quyết xong 25.075 hồ sơ, đạt 99,1% so với tổng số hồ sơ đã tiếp nhận (Trong đó: *trước và đúng hạn 24.774 hồ sơ, 301 hồ sơ đã giải quyết nhưng quá hạn, hiện còn 214 hồ sơ đang giải quyết trong hạn*); những hồ sơ chưa đủ, chưa đúng thành phần hồ sơ theo quy định, Sở đã gửi Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đúng quy định; trường hợp nếu có hồ sơ giải quyết quá hạn, Sở TNMT thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, doanh nghiệp khi để xảy ra tình trạng trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.

(Có Phụ Biểu tiếp nhận và giải quyết TTHC chi tiết số 10 kèm theo)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Bộ TN&MT, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các Sở ngành, UBND các huyện, thành phố. Ban giám đốc Sở đã tập trung lãnh đạo toàn diện trên lĩnh vực quản lý nhà nước về Tài nguyên và Môi trường, lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị được giao; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý điều hành hoạt động nghiệp vụ và trong quản lý nội bộ, khắc phục kịp thời những tồn tại hạn chế.

- Đối với sự nghiệp địa chính tập trung chủ yếu vào việc đo đạc bản đồ, xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính theo Chỉ thị 1474/2011/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện nhiệm vụ đo đạc cắm mốc ranh giới và cấp giấy chứng nhận đất nguồn gốc nông lâm trường theo Nghị quyết 112/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội.

- Đối với nhiệm vụ bảo vệ môi trường được tập trung chủ yếu cho công tác kiểm tra ô nhiễm môi trường và thực hiện một số nhiệm vụ điều tra cơ bản để xây dựng CSDL ban đầu về lĩnh vực bảo vệ môi trường. Đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các sở ngành liên quan giải quyết các vướng mắc liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với nhiệm vụ điều tra cơ bản về tài nguyên nước, khoáng sản đã thực hiện được một số nhiệm vụ cần thiết theo quy định của Luật tài nguyên nước và Nghị quyết 24/NQ-TW của ban chấp hành Trung ương và điều kiện cụ thể của tỉnh. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn và phục vụ tích cực cho công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản

¹⁶ Trong đó, nộp trực tuyến 22 hồ sơ; nộp trực tiếp và qua dịch vụ Bưu chính công ích 398 hồ sơ

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ kinh tế xã hội về tài nguyên môi trường đã góp phần đáng kể vào việc nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân và góp phần vào việc ổn định và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường theo quy định pháp luật.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Do tác động của dịch bệnh Covid-19, đã ảnh hưởng rất nhiều đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch tỉnh giao. Tiến độ thực hiện nhiệm vụ chậm do không thể đi điều tra thực địa. Đến thời điểm hiện tại, còn 03 nhiệm vụ điều tra cơ bản về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước mới đang trong quá trình đấu thầu (ước hoàn thành 70% công việc).

- Việc đầu tư ngân sách cho nhiệm vụ tài nguyên môi trường nói chung còn rất hạn chế, chưa đáp ứng theo yêu cầu nhiệm vụ và theo Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và theo Nghị quyết Quốc hội.

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2022, kế hoạch định giá đất cụ thể đã được UBND tỉnh phê duyệt của các huyện, thành phố chưa đúng với tiến độ đã đăng ký, đề xuất, nhiều dự án triển khai chậm, đạt tỷ lệ rất thấp.

- Các chủ dự án chưa tích cực triển khai hoàn thiện các thủ tục về đất đai cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhất là các dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (*khai thác đá, cát, sỏi*) và một số dự án kinh doanh xăng dầu, dù đã được Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc nhiều lần, mời làm việc để hướng dẫn trình tự nhưng không thực hiện, chưa coi trọng việc triển khai các thủ tục về đất đai sau khi được chấp thuận đầu tư và cấp giấy phép khai thác, giấy phép xây dựng, hiện nay một số dự án này vẫn đang hoạt động, gây nhiều khó khăn trong công tác quản lý (*do một số dự án đã và đang hoạt động khi chưa đầy đủ thủ tục theo quy định và việc thu, truy thu tiền thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất vào ngân sách*).

- Nhiều chủ đầu tư chưa chấp hành chế độ báo cáo, chưa thực hiện việc điều chỉnh tiến độ dự án, thay đổi về địa chỉ, người đại diện pháp luật (*nhiều văn bản đôn đốc, hướng dẫn Sở Tài nguyên và Môi trường gửi theo đường bưu điện đến 10 doanh nghiệp nhưng không có người nhận*) nên khó khăn trong việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra dự án.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện trích đo địa chính phục vụ cho thu hồi đất của các chủ đầu tư còn chậm, lúng túng, việc phối hợp giữa chủ đầu tư với UBND cấp huyện, cấp xã trong công tác triển khai, việc công khai, niêm yết và ký duyệt bản đồ, hồ sơ địa chính chưa kịp thời.

Phần thứ ba

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2023

1. Lĩnh vực đất đai

- Thực hiện công tác đo đạc bản đồ địa chính và lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình tại 25 xã thuộc các huyện Đông Văn,

Bắc Quang, Hoàng Su Phì, Xín Mần và Yên Minh. Đồng thời triển khai việc xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính cho các xã sau cấp giấy dự kiến 10 xã.

- Hoàn thành xác định ranh giới, cắm mốc giới đất Ban quản lý rừng (có nguồn gốc từ nông lâm trường theo Nghị quyết số 112/2018/QH13 ngày 27/11/2015) cho 12/12 ban quản lý rừng trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, hệ thống bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1/2.000, 1/5.000 trên địa bàn tỉnh Hà Giang theo chỉ đạo của Chính phủ tại Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 09/1/2020.

- Thực hiện Đầu tư thiết bị hạ tầng CNTT vận hành CSDL địa chính tại 2 huyện Yên Minh, Đồng Văn.

2. Nhiệm vụ bảo vệ môi trường

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về pháp luật môi trường; thực hiện đa dạng hoá các hình thức truyền truyền về luật BVMT; xây dựng văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, phối hợp với chính quyền địa phương xây dựng cam kết bảo vệ môi trường.

- Thực hiện quan trắc môi trường hàng năm theo quy định của pháp luật; Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, thanh tra tình hình thực hiện luật bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh; Xây dựng mô hình, hướng dẫn phân loại, thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải rắn tại nguồn; duy trì, vận hành hệ thống cảnh báo lũ tự động trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm, báo cáo hiện trạng môi trường chuyên đề năm 2022.

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thành 02 nhiệm vụ điều tra cơ bản về môi trường dở dang năm 2022 chuyển sang, gồm: *Nhiệm vụ Điều tra, xây dựng báo cáo chuyên đề hiện trạng môi trường chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Hà Giang; nhiệm vụ Điều tra, đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông và lập bản đồ phân vùng tiếp nhận nước thải của các sông chính trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

- Triển khai mới 03 nhiệm vụ điều tra cơ bản về môi trường, gồm: *nhiệm vụ Điều tra, đánh giá, xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Hà Giang; nhiệm vụ Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường tỉnh Hà Giang; nhiệm vụ Điều tra, thống kê, đánh giá nguy cơ sự cố môi trường có thể xảy ra trên địa bàn, xây dựng cơ sở dữ liệu các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường, xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh.*

3. Nhiệm vụ điều tra cơ bản sự nghiệp tài nguyên nước

Tiếp tục thực hiện và hoàn thành 01 nhiệm vụ dở dang năm 2022 chuyển sang, gồm: nhiệm vụ Điều tra, khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang, nhiệm vụ Điều tra, đánh giá, lập và ban hành danh mục nguồn nước nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

(Có Phụ Biểu Kế hoạch năm 2023 chi tiết số 11,12 kèm theo)

4. Nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường và của UBND tỉnh, các nhiệm vụ chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường

- Xây dựng hệ thống thông tin báo cáo, chỉ đạo điều hành ngành tài nguyên và môi trường tỉnh Hà Giang.
- Tái cấu trúc quy trình và cung cấp dịch vụ công về tài nguyên và môi trường tỉnh Hà Giang ở mức độ 3, 4.
- Xây dựng Cổng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Hà Giang.
- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý hoạt động khoáng sản tỉnh Hà Giang.

5. Các giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch năm 2023

- Kiện toàn lại bộ máy tổ chức ngành Tài nguyên và Môi trường từ cấp tỉnh đến cấp huyện;
- Tăng cường đầu tư hệ thống trang thiết bị kỹ thuật phục vụ cho công tác quản lý đất đai và vận hành CSDL theo dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính đã được UBND tỉnh phê duyệt;
- Đầu tư và sử dụng hiệu quả các trạm quan trắc môi trường địa phương;
- Tăng cường công tác tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực cán bộ ngành tài nguyên và môi trường;
- Huy động tổng thể các nguồn lực hiện có, tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương; bám sát các nhiệm vụ chỉ đạo theo chủ trương, Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương, của Chính phủ, chỉ đạo của Bộ Tài nguyên Môi trường và chỉ đạo của UBND tỉnh để phân đầu hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch.
- Phối hợp kịp thời giữa các ngành, các cấp trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch.

6. Đề xuất kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường

Quan tâm trình Chính phủ hỗ trợ kinh phí để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính theo Chỉ thị 1474/2011/CT-TTg, Chỉ thị 05/2013/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và dự án xác định ranh giới, cắm mốc giới đất có nguồn gốc từ nông lâm trường theo Nghị quyết số 112/2018/QH13;

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (Báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, *vnptioffice.vn*.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thế Phương